

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 961 /UBND- KT&HT
V/v thực hiện chính sách hỗ trợ
nhà ở đối với người có công với
cách mạng theo quyết định số
22/2013/QĐ- TTg

Nga Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2018

Kính gửi: UBND các xã, Thị trấn.

Thực hiện công văn số 11023/UBND-CN ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao báo cáo Bộ Xây dựng về thực hiện Nghị quyết 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở; công văn số 5381/SXD- QLN ngày 12/9/2018 của Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện thực hiện Nghị quyết 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ. Chủ tịch UBND huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. UBND các xã Thị trấn, tổ chức rà soát, lập danh sách các hộ thuộc diện hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ- TTg ngày 26/4/2013, theo danh sách đã được phê duyệt năm 2015 với nội dung sau:

- Lập danh sách các hộ, thuộc diện được hỗ trợ tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở trong khi chờ kinh phí hỗ trợ từ Trung ương, đã được hỗ trợ bằng nguồn vốn khác hoặc hình thức khác.

- Lập danh sách các hộ, thuộc diện được hỗ trợ tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở đã được hỗ trợ từ nguồn vốn Trung ương tính từ năm 2013 đến nay.

- Lập danh sách các hộ chưa sửa chữa và xây mới nhà ở, thuộc diện được hỗ trợ mà cả người có công và vợ (chồng) của người đó đều đã chết, hiện nay con của họ đang sinh sống tại nhà ở đó thực sự khó khăn về nhà ở cần được hỗ trợ.

- Lập danh sách các hộ, thuộc diện được hỗ trợ tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở nhưng chuyển đổi từ xây mới sang sửa chữa hoặc ngược lại.

- Lập danh sách các hộ xin rút khỏi đề án và bị loại khỏi Đề án vì không đủ điều kiện được hỗ trợ (xin rút phải có đơn; bị loại, lý do loại).

- Lập danh sách các hộ có nhu cầu lùi thời hạn nhận hỗ trợ sang năm 2019.

- Báo cáo và tổng hợp các hộ, thuộc diện được hỗ trợ tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo nhà ở. Hiện



nay thay thay đổi vị trí xây dựng (nêu rõ lý do chuyển, chuyển đi đâu và hiện trạng chỗ ở cũ).

2. UBND các xã Thị trấn, tổ chức rà soát, lập danh sách các hộ thuộc diện hỗ trợ về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ- TTg ngày 26/4/2013 đến nay còn khó khăn về nhà ở nhưng chưa được phê duyệt năm 2015.

(các mẫu báo cáo UBND các xã thị trấn truy cập vào hộp thư: Dulieungason2014@gmail.com mật khẩu **PhongKTHT**)

Các danh sách nêu trên gửi về UBND huyện trước ngày 28/9/2018 qua phòng KT&HT và địa chỉ mail nêu trên, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ đ/c Sang, số điện thoại: 0919.009.077.

UBND các xã, Thị trấn tiếp tục vận động, đôn đốc các hộ gia đình có tên trong danh sách phê duyệt năm 2015 tiến hành sửa chữa hoặc xây mới để hoàn tất hồ sơ và giải ngân trong năm 2018.

Nhận được công văn này UBND các xã, Thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện.

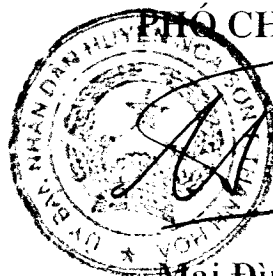
Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Phòng KT&HT;
- Lưu: VT, Sang 01b.



KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Đình Hiếu

PHỤ LỤC SỐ 1

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ TỪ NGUỒN VỐN KHÁC
ĐỂ XÂY VÀ SỬA NHÀ Ở CỦA XÃ.....

| STT | Tên người có công được hỗ trợ có tên trong danh sách phê duyệt | Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ | Thuộc đối tượng | Số tiền đã được hỗ trợ (triệu đồng/hộ) | Tổ chức hỗ trợ |
|-----|--|------------------------------|--------------------|--|----------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 | | | | | |
| ... | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

1. Tổng số hộ được hỗ trợ:hộ.
2. Tổng số tiền được hỗ trợ : ... đồng.

Ngày tháng năm 2018

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC SỐ II
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG THUỘC ĐIỆN ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở
ĐÃ ĐƯỢC HỖ TRỢ TỪ NĂM 2013 ĐẾN NAY XÃ

| STT | Tên người có công được hỗ trợ | Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ | Thuộc diện xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ) | Thuộc diện sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ) | Đối tượng |
|-----|----------------------------------|---------------------------------|---|--|-----------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| | | | | | |
| ... | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: ... hộ.
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: ... đồng.
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: ... đồng.
4. **Tổng số tiền xây mới và sửa chữa: đồng**

Ngày Tháng Năm 2018

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC SỐ III
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở
ĐÃ CHẾT CẢ VỢ VÀ CHỒNG MÀ CON ĐANG SỐNG TẠI NHÀ Ở ĐÓ, XÃ.....

| STT | Tên người có công được hỗ trợ có tên trong danh sách phê duyệt | Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ | Thuộc diện xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ) | Thuộc diện sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ) | Đối tượng |
|-----|--|---------------------------|--|--|-----------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 | | | | | |
| ... | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: ... hộ.
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: đồng.
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: đồng.
4. Tổng số tiền xây mới và sửa chữa: đồng

Ngày tháng năm 2018

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC SỐ IV

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG THUỘC DIỆN ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ XÂY MỚI SANG SỬA CHỮA HOẶC NGƯỢC LẠI XÃ

| STT | Tên người có công được hỗ trợ | Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ | Đăng ký ban đầu (triệu đồng/hộ) | Thực trạng hiện nay (triệu đồng/hộ) | Đối tượng |
|-----|-------------------------------|---------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|-----------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 | VŨ VĂN A | Xóm ... | | | H |
| ... | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: ... hộ.
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở đăng ký ban đầu: ... đồng.
3. Tổng số tiền hỗ trợ để xây mới hoặc sửa chữa nhà ở hiện nay: ... đồng.

Ngày Tháng Năm 2018

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC SỐ V
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở
ĐÃ XIN RÚT HOẶC BỊ LOẠI XÃ

| STT | Tên người có công được hỗ trợ có tên trong danh sách phê duyệt | Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ | Thuộc diện xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ) | Thuộc diện sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ) | Đối tượng | Lý do rút hoặc bị loại |
|----------|--|---------------------------|--|--|-----------|------------------------|
| <i>1</i> | <i>2</i> | <i>3</i> | <i>4</i> | <i>5</i> | <i>6</i> | <i>7</i> |
| 1 | BÙI THỊ A | Xóm | | | | |
| ... | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: ... hộ.
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: ...đồng.
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: đồng.
4. Tổng số tiền xây mới và sửa chữa: ... đồng

Ngày Tháng năm 2018

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC SỐ VI
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ NHÀ Ở
ĐĂNG KÝ LÙI THỜI GIAN LÀM MỚI HOẶC SỬA NĂM 2019 XÃ

| STT | Tên người có công được hỗ trợ có tên trong danh sách phê duyệt | Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ | Thuộc diện xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ) | Thuộc diện sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ) | Đối tượng | Tháng khởi công |
|-----|--|---------------------------|--|--|-----------|-----------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| | | | | | | |
| ... | | | | | | |
| | | | | | | |
| | | | | | | |

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: ... hộ.
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: ...đồng.
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: đồng.
4. **Tổng số tiền xây mới và sửa chữa: ... đồng**

Ngày Tháng năm 2018

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC SỐ VII
DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG THUỘC ĐIỆN ĐƯỢC HỖ TRỢ VÈ NHÀ Ở
THEO QĐ 22 CHƯA ĐƯỢC PHÊ DUYỆT NĂM 2015 XÃ

| STT | Tên người có công được hỗ trợ | Địa chỉ nhà ở được hỗ trợ | Thuộc diện xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ) | Thuộc diện sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ) | Đối tượng |
|-----|-------------------------------|---------------------------|--|--|-----------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 | | | | | |
| ... | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: ... hộ.
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: ... đồng.
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: ... đồng.
4. Tổng số tiền xây mới và sửa chữa: đồng

Ngày Tháng Năm 2018

CHỦ TỊCH